

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 31- 12- 2024
V/v: Ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giao;

Bà Hoàng Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hồng Chuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 275/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

- Bị đơn: Anh Phạm Quang C, sinh năm 1980; địa chỉ: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; hiện đang cai nghiện ma túy bắt buộc tại: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Phạm Quang C tự nguyện tìm hiểu, được Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 24- 06- 2005. Sau

khi kết hôn được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, do tính cách không hợp và do anh C nghiện ma túy bỏ bê công việc, chị đã cố gắng khuyên ngăn anh C nhưng không được, nên mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Quang C.

Về con chung: chị và anh C có 02 con chung là Phạm Đức M, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2005 và Phạm Phúc Đ sinh ngày 18 tháng 6 năm 2014. Hiện nay, cháu M đã trưởng thành tự lập được nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; cháu Đ đang ở với chị, nguyện vọng của chị nhận nuôi cháu Đ khi vợ chồng ly hôn, chị không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản: Chị không đề nghị giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 05 tháng 12 năm 2024, anh Phạm Quang C trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu, được Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 24 tháng 6 năm 2005. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau có nhiều xích mích do lối sống, tính cách không hợp. Hai vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay chị H có đơn ly hôn anh, anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Đức M, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2005 và Phạm Phúc Đ sinh ngày 18 tháng 6 năm 2014. Hiện nay, cháu M đã trưởng thành tự lập được; còn về cháu Đ hiện nay dưới 18 tuổi, nếu ly hôn anh đề nghị chị H nuôi cháu Đ.

Về tài sản: Anh không yêu cầu giải quyết.

Vì điều kiện anh đang tập trung cai nghiện ma túy bắt buộc, nên anh xin được vắng mặt tất cả các buổi làm việc do Tòa án triệu tập và được vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của con chung cháu Phạm Phúc Đ: Nguyện vọng của cháu là tiếp tục được ở với mẹ.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện G: Việc kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống và con chung như chị Nguyễn Thị H trình bày là đúng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Quang C; căn cứ các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình giao cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi con chung Phạm Phúc Đ sinh ngày 18 tháng 6 năm 2014. Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XIV đề tuyên án phí đối với đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Quang C đều đề nghị xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Quang C, tự nguyện tìm hiểu, được Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Nam Định, cấp giấy chứng nhận kết hôn, là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do anh C nghiện ma túy và trong cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau, nên không có hạnh phúc. Nay chị H xin ly hôn, anh C cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H và anh C đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Nguyễn Thị H. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Quang C.

[3] Về con chung: Xác định vợ chồng có 02 con chung là Phạm Đức M, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2005 và Phạm Phúc Đ, sinh ngày 18 tháng 6 năm 2014. Căn cứ vào điều kiện nuôi con, nguyện vọng của con chung và nguyện vọng của đương sự, kết quả thu thập chứng cứ, thấy có đủ cơ sở giao cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Phúc Đ. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Anh Phạm Quang C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cháu Phạm Đức M, đến nay đã trưởng thành có thể tự lập được, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn xin nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn nên được chấp nhận.

[6] Các đương sự đều vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Quang C.

2. Về con chung: Căn cứ các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình giao cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Phạm Phúc Đ sinh ngày 18 tháng 6 năm 2014.

Anh Phạm Quang C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chị Nguyễn Thị H phải nộp 150.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0004836 ngày 07- 11- 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy. Trả lại chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền án phí).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Hương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ